

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị **PL** - Sinh năm 1995.

Nơi ĐKKH: Khu phố **ĐX**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà **MHB**, khu **MXD**, phường **ĐT**, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình **D** - Sinh năm 1991.

Nơi ĐKKH: Khu phố **ĐX**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà **ML**, khu phố **NS**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82, 83 Luật HNGĐ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị **PL** với anh Nguyễn Đình **D**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị **PL** và anh Nguyễn Đình **D** có 01 con chung là cháu Nguyễn Trúc **LH**, sinh ngày 24/8/2021.

Anh, chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Trúc **LH** cho chị **L** trực tiếp nuôi dưỡng. anh **D** tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi cháu **LH** cùng chị **L** mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2022 cho đến khi cháu **LH** thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Đình **D** có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị **L**, anh **D** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **L**, anh **D** thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị **PL** nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị **PL** 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0005611 ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa (chị **L**, đã nộp đủ tiền án phí).

Anh Nguyễn Đình **D** phải nộp 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng định kỳ

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện **ĐS**;
- Chi cục THADS huyện **ĐS**;
- UBND thị trấn **RT**, huyện **ĐS**;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Tân**